

**Những nguyên tắc thuộc linh, những bài học sự sống, và những lời cảnh báo thánh
về việc vui hưởng miền đất tốt tươi
được thấy qua năm nhân vật chính trong sách 1 và 2 Sa-mu-ên**

Đọc Kinh văn: 1 Sa. 2:27-30, 35; 3:21; 12:3-5, 23; 18:1-4; 23:16-18; 9:1-2, 17; 13:13-14;
15:19, 23; 16:1, 12-13; 30:6b-10; 26:19b; 2 Sa. 11:1-27

I. Dưới thời Hê-li, chức tế lễ A-rôn cũ đã trở nên mất hiệu lực và suy yếu (1 Sa. 2:12-30), và Đức Chúa Trời khao khát có một khởi đầu mới để hoàn tất gia tế đời đời của Ngài:

- A. Tất cả chúng ta cần khước từ bất cứ điều gì mất hiệu lực, cũ kĩ, hăm hảm và kiêu ngạo, mà giữ cho chính mình trống không, mở ra, tươi mới, mới mẻ, sống động và trẻ trung với Chúa; chúng ta cần là một với khát vọng của Ngài để là một với Christ, được đổ đầy Christ, và được Christ chiếm hữu hầu sống Christ vì sự xây dựng hữu cơ của Thân thể Đấng Christ—Khải. 3:15-22; Lu. 18:17; Phil. 3:7-14; Ga. 1:15-16; 2:20; 4:19; Êph. 4:16.
- B. Trong thời của Hê-li, lời Đức Chúa Trời hiếm hoi; sự phát ngôn của Đức Chúa Trời gần như biến mất (1 Sa. 3:1); trong chức tế lễ, điều đầu tiên một thầy tế lễ phải làm là phát ngôn cho Đức Chúa Trời (Xuất. 28:30); thầy tế lễ phải là người thân mật với Đức Chúa Trời, là một với Đức Chúa Trời, biết lòng của Đức Chúa Trời, và nói ra sự dạy dỗ duy nhất và lành mạnh về gia tế đời đời của Đức Chúa Trời (1 Ti. 1:3-4; 6:3).
- C. Hê-li dạy Sa-mu-ên thưa với Chúa: “Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy phán, kẻ tôi tớ Ngài đang nghe”; để nói cho Chúa và làm một với Ngài hầu thực hiện gia tế đời đời của Ngài, trước hết chúng ta phải trân quý và chăm chú lắng nghe sự phát ngôn của Ngài để có thể biết khát vọng và điều Ngài yêu thích—1 Sa. 3:9-10, 21; Ês. 50:4-5.
- D. Hê-li đã xem thường chức tế lễ trong việc lợi lòng kỉ luật hai con trai gian ác của ông (1 Sa. 2:28-29); điều này đã gây ra thảm kịch khi kết thúc lịch sử của ông, chấm dứt việc ông vui hưởng miền đất tốt tươi, và sự suy tàn của chức tế lễ về khả thi thần thượng, tức là về sự phát ngôn của Đức Chúa Trời; ngày nay, chúng ta cần học tập Hê-li để đánh giá cao điều Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta trong sự khôi phục của Ngài.

II. Sa-mu-ên trung tín với Đức Chúa Trời trong mọi địa vị và chức phận được Đức Chúa Trời ban cho:

- A. Là một người Lê-vi, ông phụng sự Đức Chúa Trời trọn đời; là một người Na-xi-rê, ông giữ sự dâng mình mà không thất bại (c. 35); là một thầy tế lễ—tiên tri, ông phát ngôn cho Đức Chúa Trời cách chân thật và khởi sự chức tiên tri để thay thế chức tế lễ suy tàn về khả thi thần thượng; là một thẩm phán, ông trung tín với Đức Chúa Trời và công bằng với dân sự, kết thúc chức thẩm phán và đem vương quốc đến để thay đổi thời đại hầu thực hiện gia tế của Đức Chúa Trời.
- B. Là người cùng làm việc với Đức Chúa Trời để thực hiện gia tế của Ngài (Gi. 5:17; 2 Cô. 6:1a), Sa-mu-ên được lập làm tiên tri của Đức Giê-hô-va để phát ngôn cho Ngài bằng cách lắng nghe lời Ngài (1 Sa. 3:9-10, 20-21); chúng ta cần liên tục luyện tập chính mình để có tai “nghe điều Linh phán với các Hội thánh” (Khải. 2:7); hơn nữa, chúng ta cần theo gương mẫu của Ma-ri, người “ngồi nơi chân Chúa mà lắng nghe lời Ngài” (Lu. 10:38-42):
 1. Ma-ri ngồi nơi chân *Chúa Jesus* không phải chân bất kì ai khác; không phương cách nào tốt hơn là đến với Ngài mỗi giây phút, yêu Ngài, thờ phượng Ngài, không ngắt tương giao với Ngài và cứ ở trong hiện diện Ngài.
 2. Ma-ri ngồi *nơi chân* Chúa; bà đặt mình ở vị trí khiêm nhường để nghe sự phát ngôn của Chúa và nhận sự chúc phước của Ngài; khiêm nhường không phải là xem thường chính mình; khiêm nhường là không chú tâm vào mình, phủ nhận chính mình và xem mình không là gì.
 3. Bà *đang ngồi*; những người bận rộn đến mức sao nhãng hiện diện Chúa sẽ có tâm trí lang thang và những tư tưởng dao động; họ phải ngừng chính mình lại để dành thời gian riêng tư với Chúa hằng ngày.

4. Bà đang *lắng nghe lời Chúa*; lời Chúa phát ngôn với chúng ta là linh và sự sống (Gi. 6:63); việc bà lắng nghe lời Chúa đã cho Chúa có cơ hội trò chuyện với bà và ban phát chính Ngài vào trong bà hầu bà có thể đạt được chính Chúa.
- C. Trọn cuộc đời ông, Sa-mu-ên đã vui hưởng phần của ông trong miền đất tốt tươi đến mức đầy tràn nhất; vì vậy, trong ý nghĩa Tân Ước, chúng ta có thể nói rằng không có khuyết điểm gì trong sự vui hưởng Christ của ông; khuyết điểm duy nhất trong lịch sử của Sa-mu-ên là ông đã lập hai con trai mình làm thẩm phán giữa vòng con cái Israel—1 Sa. 8:1-3:
 1. Đường lối không đúng đắn của các con trai Sa-mu-ên trái ngược với đường lối thuần khiết và đúng đắn của cha họ trong cả đời ông (12:3-5, 23) và cho dân Israel có cơ để cầu xin Sa-mu-ên lập vua để phán xét họ giống như mọi dân (8:1-7); vì vậy, các con trai của Sa-mu-ên không nên được xem là thẩm phán giữa vòng dân Israel (Công. 13:20), và cha họ là Sa-mu-ên nên được xem là thẩm phán cuối cùng.
 2. Nói theo cách con người, Sa-mu-ên đã sai lầm trong vấn đề này, nhưng sai lầm này đã giúp Đức Chúa Trời xoay sở tình thế giữa vòng dân Ngài bằng cách đem vương quyền đến để thực hiện gia tể của Ngài.

III. Giô-na-than yêu mến Đa-vít, lập giao ước với Đa-vít, tiên báo rằng Đa-vít sẽ trở thành vua và vương quốc này sẽ là vương quốc của ông—1 Sa. 18:1-4; 19:1-7; 20:8, 14-17, 41-42; 23:16-18:

- A. Ý định của Sau-lor là giữ vương quốc cho Giô-na-than; tuy nhiên, Giô-na-than không sẵn sàng nhận lấy vương quốc, mà nhận thức rằng Đa-vít mới là người nên ngự ngai.
- B. Giô-na-than lẽ ra nên nói điều này với cha, rồi rời khỏi cha để ở với Đa-vít; theo hình bóng, việc Giô-na-than đi theo Đa-vít chắc đã tượng trưng cho cho việc chúng ta đi theo Christ ngày nay và dành cho Ngài vị trí tối thượng—Côl. 1:18b; Khải. 2:4.
- C. Giô-na-than mất sự vui hưởng đúng đắn và thỏa đáng về phần hưởng của ông trong miền đất tốt tươi được Đức Chúa Trời hứa vì ông không chịu đi theo Đa-vít theo ý muốn của Đức Chúa Trời do tình cảm thiên nhiên của ông đối với cha mình; dù Giô-na-than nhận thức rằng Đa-vít sẽ là vua nhưng ông vẫn ở với cha, và hậu quả bi thảm là ông phải chịu chung số phận như cha và chết cùng cha trong chiến trận—1 Sa. 31:2-6.
- D. Giô-na-than đứng giữa Sau-lor và Đa-vít; ông là một người đứng giữa hai chức vụ; lẽ ra ông nên đi theo chức vụ thứ nhì, nhưng vì ông có mối quan hệ quá sâu sắc với chức vụ thứ nhất nên ông không thể thoát khỏi:
 1. Trong mỗi thời đại, Chúa có những điều đặc biệt Ngài muốn hoàn thành; Ngài có những sự khôi phục riêng và công tác riêng muốn thực hiện; sự khôi phục và công tác cụ thể mà Ngài thực hiện trong một thời đại là chức vụ của thời đại ấy—đc. Sáng. 6:13-14.
 2. Đa-vít là chấp sự của thời đại của ông với chức vụ của thời đại ấy (Công. 13:21-22, 36a); trong Cựu Ước, Nô-ê có chức vụ của thời đại là đóng tàu, Môi-se có chức vụ của thời đại là xây dựng nhà trại, còn Đa-vít và Sa-lô-môn có chức vụ của thời đại là xây dựng đền thờ.
 3. Chấp sự của thời đại với chức vụ của thời đại thì khác với các chấp sự địa phương; Luther là một chấp sự của thời đại ông, và Darby cũng là một chấp sự của thời đại ông; để bắt kịp chức vụ của thời đại hiện tại, chúng ta cần thấy Khải tượng; Mi-canh kết hôn với Đa-vít nhưng bà không thấy gì cả; bà chỉ thấy tình trạng bên ngoài của Đa-vít và bà không thể dung chịu điều đó; hậu quả là bà bị bỏ lại phía sau—2 Sa. 6:16, 20-23.
 4. Trong Tân Ước, chức vụ của Chúa Jesus là xây dựng Hội thánh là Thân thể Đấng Christ (Mat. 16:18); nhiều người ân tứ được sản sinh trong sự thăng thiên của Chúa có một chức vụ duy nhất, đó là cung ứng Christ để xây dựng Thân thể Đấng Christ, tức Hội thánh; sự xây dựng này không được hoàn thành trực tiếp bởi những người ân tứ nhưng bởi các thánh đồ đã được những người ân tứ hoàn hảo (Êph. 4:11-12, 16).
 5. Trong chức vụ xây dựng của Đức Chúa Trời, có những người đi đầu trong chức vụ ấy trong mỗi thời đại; nguyện Chúa mở mắt chúng ta để thấy rằng hễ là con người,

chúng ta nên là Cơ Đốc nhân; hễ là Cơ Đốc nhân, chúng ta nên bước vào chức vụ của Chúa trong thời đại này.

6. Nhờ sự thương xót của Chúa mà một người mới có thể thấy và được tiếp xúc với chức vụ của thời đại, nhưng để một người can đảm từ bỏ hết những chức vụ trong quá khứ và bước vào chức vụ hiện tại của Đức Chúa Trời thì lại là một điều hoàn toàn khác—đc. 1 Sa. 14:1-46; 2 Sa. 6:16, 20-23.
7. Chức vụ của thời đại cung ứng lẽ thật hiện hữu cho dân Đức Chúa Trời; trong 2 Phi-e-rơ 1:12, *lẽ thật hiện hữu* có thể được dịch là “lẽ thật cập nhật”; mọi công nhân của Chúa nên cầu hỏi trước mặt Đức Chúa Trời để biết lẽ thật hiện hữu là gì—Mat. 16:18; Êph. 4:15-16; Khải. 2:7, 11, 17, 26-29; 3:5, 12, 21; Thi. 48:2; Khải. 19:7-9; 21:2.

IV. Sau-lơ đã được Đức Chúa Trời lựa chọn và được Sa-mu-ên xúc dầu để làm vua Israel—1 Sa. 9:1-2, 17; 10:1, 24:

- A. Sau-lơ không vâng phục lời Đức Chúa Trời ít nhất hai lần nên ông bị mất vương quyền và vương quốc (13:13-14; 15:19, 23; 28:17-19); khi Sau-lơ không vâng phục Đức Chúa Trời trong 1 Sa-mu-ên chương 15, thật ra ông đang phản loạn chống nghịch Đức Chúa Trời.
- B. Trong chương này, Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; / Sự cố chấp giống như tội cúng lạy hình tượng” (c. 23a); thực hành tà thuật là tiếp xúc với các ác linh; điều Sau-lơ làm khi phản loạn chống nghịch Đức Chúa Trời giống như tội tà thuật; ông không lệ thuộc Đức Chúa Trời mà thật ra đã trở thành kẻ thù đối với Đức Chúa Trời; hậu quả là ông mất vương quyền.
- C. Kết thúc bi thảm của Sau-lơ hoàn toàn là do ông không ở trong mối quan hệ đúng đắn với gia tế của Đức Chúa Trời; vì muốn xây dựng vương quốc của Ngài giữa vòng dân được chọn của Ngài mà Đức Chúa Trời đã đem Sau-lơ vào gia tế của Ngài, nhưng thay vì dưng phần vào gia tế của Đức Chúa Trời và hợp tác với gia tế, Sau-lơ lại ích kỉ và chiếm đoạt vương quốc của Đức Chúa Trời để xây dựng nền quân chủ riêng; ông đây những ý tưởng về vương quyền, bao gồm việc con trai ông sẽ kế vị ông—20:31.
- D. Trong điều này, Sau-lơ vô cùng ích kỉ và sai trái; cuối cùng, Đức Chúa Trời đã từ bỏ Sau-lơ và cất bỏ ông, tước bỏ vương quốc khỏi ông (15:28); vì Sau-lơ bị Đức Chúa Trời từ bỏ nên ông chỉ còn lại một mình, như kẻ mồ côi, không có sự ban cấp giúp đỡ khi rắc rối đến.
- E. Do sự ích kỉ của Sau-lơ mà dân Israel bị đánh bại và bị tàn sát trong cuộc chiến chống lại người Phi-li-tin, còn Sau-lơ và các con trai của ông bị giết; tham vọng của Sau-lơ muốn có vương quốc cho chính mình và con trai mình, cùng với sự ganh tị đối với Đa-vít, đã tước đi và kết thúc sự vui hưởng của ông về miền đất tốt tươi được Đức Chúa Trời hứa—20:30-34.
- F. Cái chết tập thể của Sau-lơ, ba con trai và người vác binh khí của ông là sự phán xét công bằng của Đức Chúa Trời trên người phản loạn chống lại Ngài, chiếm đoạt Ngài và trở nên kẻ thù của Ngài (1 Sứ. 10:13-14); từ kết thúc bi thảm của Sau-lơ, chúng ta nên học bài học đóng đinh xác thịt của mình và từ chối sự ích kỉ của chúng ta – sự tư kỉ và tư lợi (Ga. 5:24; Mat. 16:24; Phil. 2:3).
- G. Kí thuật về kết thúc kinh khủng của Sau-lơ là một lời cảnh báo mạnh mẽ cho tất cả những người phụng sự trong vương quốc của Đức Chúa Trời không được làm công tác riêng bên trong vương quốc của Đức Chúa Trời hay lạm dụng bất cứ điều gì trong vương quốc; chúng ta không nên giống Sau-lơ, cố xây dựng một “nền quân chủ” cho chính mình; trái lại, tất cả chúng ta nên làm công tác duy nhất để xây dựng vương quốc của Đức Chúa Trời, tức Thân thể Đấng Christ—1 Sa. 31:1-13.

V. Đa-vít được Đức Chúa Trời lựa chọn và xúc dầu qua Sa-mu-ên để là vua Israel—16:1, 12-13:

- A. Sau khi Đa-vít giết Gô-li-át, ông được những người nữ Israel khen ngợi là cao hơn Sau-lơ (18:7), nhưng với Đa-vít, không có manh mối nào cho thấy ông kiêu ngạo cũng không manh mối nào cho thấy ông tham vọng vương quyền; khi Đa-vít ở dưới sự thử thách là bị Sau-lơ bắt bớ, ông được chứng thực là người đứng đắn để thực hiện gia tế của Đức Chúa Trời bằng cách thiết lập vương quốc của Đức Chúa Trời trên đất.

- B. Khi Đa-vít chịu sự bắt bớ của Sau-ơ, ông có hai cơ hội để tiêu diệt Sau-ơ, nhưng Đa-vít đã không làm vì ông kính sợ Đức Chúa Trời, biết rằng Sau-ơ là người được xức dầu của Đức Chúa Trời; điều này hàm ý rằng Đa-vít duy trì một trật tự tốt đẹp trong vương quốc của Đức Chúa Trời—cch. 24 và 26; đc. La. 12:3.
- C. Chắc chắn, Đa-vít học tập rất nhiều về việc không báo thù mà từ chối chính mình để thực hiện mục đích của Đức Chúa Trời, trên nền tảng ông là người theo lòng Đức Chúa Trời—1 Sa. 13:14a.
- D. Đa-vít là kiểu mẫu tiêu biểu về một người con Israel đích thực trong việc vui hưởng miền đất tốt tươi được Đức Chúa Trời hứa và ban cho dân được chọn của Ngài; ông tin cậy Đức Chúa Trời và bước đi với Đức Chúa Trời theo sự tể trị của Ngài, theo sự dẫn dắt và hướng dẫn của Ngài trong mọi thử nghiệm của ông; Đa-vít mong muốn được ở lại trong miền đất tốt tươi, tham dự vào cơ nghiệp của Đức Chúa Trời và phụng sự Ngài—17:36-37; 23:14-16; 30:6b-10; 26:19b
- E. Việc Đa-vít chân thành tin cậy Đức Chúa Trời và trung tín bước đi với Đức Chúa Trời làm cho ông hoàn toàn đủ phẩm chất để vui hưởng miền đất tốt tươi ở mức độ cao, thậm chí đạt đến vương quyền theo lòng Đức Chúa Trời với một vương quốc đã trở thành vương quốc của Đức Chúa Trời trên đất; Đa-vít là một với Đức Chúa Trời; điều của ông là của Đức Chúa Trời, và điều của Đức Chúa Trời là của ông; ông và Đức Chúa Trời chỉ có một vương quốc; một người như vậy đã vui hưởng miền đất tốt tươi, hình bóng về Christ, đến cực điểm.
- F. Sau khi Sau-ơ chết, “có một cuộc chiến kéo dài giữa nhà Sau-ơ và nhà Đa-vít; nhưng Đa-vít ngày càng mạnh, còn nhà Sau-ơ ngày càng yếu” (2 Sa. 3:1); Đa-vít được Đức Chúa Trời lập làm vua và vương quốc của ông được tôn cao vì có dân Israel của Đức Chúa Trời (5:6-25); hơn nữa, “Đa-vít càng ngày càng cường thịnh, và Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân ở cùng người” (c. 10); điều này hàm ý rằng Đa-vít có hiện diện của Đức Chúa Trời.
- G. Nếu trong bất cứ vấn đề nào, chúng ta không có cảm nhận bề trong rằng Chúa đang ở với chúng ta thì chúng ta phải cẩn thận và xem lại đường lối mình (1 Sa. 16:14); trong sự khôi phục của Chúa, hễ khi nào làm bất cứ điều gì, chúng ta phải quan tâm đến cảm nhận về hiện diện của Chúa; tất cả chúng ta cần học bài học quan tâm đến hai điều: hiện diện bề trong của Đức Chúa Trời và sự xác chứng bên ngoài trong môi trường của chúng ta (đc. 2 Sa. 5:11-12).
- H. Hơn nữa, tất cả chúng ta cần học tập Đa-vít cả phương diện tiêu cực lẫn phương diện tích cực; dục vọng của xác thịt là yếu tố tàn phá có thể hủy diệt chúng ta; nếu một người kính kiền như Đa-vít như vậy còn có thể bị cám dỗ thì chúng ta có thể thoát khỏi không?—11:1-27; đc. 2 Ti. 2:22; 1 Cô. 6:13, 18:
1. Bất kể thành quả chúng ta có được trong sự theo đuổi thuộc linh là gì đi nữa thì ai trong chúng ta cũng có thể phạm một tội như thế; chúng ta nên đọc kĩ thuật này cách nghiêm túc trong hiện diện của Đức Chúa Trời; kĩ thuật này cảnh báo chúng ta rằng việc buông tuồng của xác thịt là một điều nghiêm trọng; Đa-vít đã bị cám dỗ chỉ bởi một cái liếc nhìn, và sau đó ông không thể kiểm chế mình.
 2. Mọi thánh đồ, nhất là những người trẻ, nên tra xét lòng và quyết tâm mạnh mẽ trong lòng là không bao giờ đi con đường buông tuồng của xác thịt (Quan. 5:15-16); chúng ta cần nói: “Chúa Jesus ơi, con yêu Ngài, con cần Ngài và con tiếp nhận Ngài”; nếu chúng ta nói như vậy, Ngài sẽ là Đấng cứu rỗi và là sự cứu rỗi mãnh liệt của chúng ta; là Đấng Christ thể linh, Ngài cứu chúng ta, gìn giữ chúng ta, và bảo vệ chúng ta khỏi sự ô nhiễm của thời đại này, để chúng ta có thể giữ được vinh hiển mà chúng ta đã có.